

Số: 15 /QĐ-THPĐA

Uông Bí, ngày 10 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán Thu - Chi NSNN 6 tháng cuối năm 2023
của trường Tiểu học Phương Đông A

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC PHƯƠNG ĐÔNG A

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-PGDĐT ngày 04/01/2023 của PGD&ĐT thành phố Uông Bí về việc giao Dự toán Thu - Chi ngân sách năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-PGDĐT ngày 03/01/2023 của PGD&ĐT thành phố Uông Bí về việc điều chỉnh giảm và cấp bổ sung kinh phí không tự chủ;

Căn cứ Quyết định số 979,982/QĐ -PGDDT ngày 11/07/2023 V/v bổ sung kinh phí không tự chủ; 1368/QĐ-PGDĐT ngày 06/10/2023 cấp bổ sung KP tăng lương; 1439/QĐ-PGDĐT ngày 07/10/2023 v/v cấp bổ sung kinh phí không tự chủ MSTB; 1089/QĐ - PGDĐT ngày 08/12/2023 V/v giảm dự toán không tự chủ ; 1909/QĐ - PGDĐT ngày 15/12/2023 V/V cấp bổ sung kinh phí tự chủ; QĐ số 1925/QĐ-PGDĐT ngày 21/12/2023 V/V cấp bổ sung kinh phí tự chủ;

Xét đề nghị của Tổ văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu - chi NSNN 6 tháng cuối năm năm 2023 của trường Tiểu học Phương Đông A (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Thời gian công khai kể từ ngày 10/01/2024 đến hết ngày 10/04/2024

Điều 3. Các ông (bà) Ban giám hiệu, kế toán, các tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
PHƯƠNG ĐÔNG A

Hoàng Thị Nhung

BIÊN BẢN

**Về việc niêm yết công khai dự toán Thu - Chi NSNN 6 tháng cuối năm, năm 2023
của trường Tiểu học Phương Đông A**

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-TBTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-TBTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-PGDĐT ngày 04/01/2023 của PGD&ĐT thành phố Uông Bí về việc giao Dự toán Thu - Chi ngân sách năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-PGDĐT ngày 03/01/2023 của PGD&ĐT thành phố Uông Bí về việc điều chỉnh giảm và cấp bổ sung kinh phí không tự chủ

Căn cứ Quyết định số 979,982/QĐ -PGDDT ngày 11/07/2023 V/v bổ sung kinh phí không tự chủ; 1368/QĐ-PGDĐT ngày 06/10/2023 cấp bổ sung KP tăng lương; 1439/QĐ-PGDDT ngày 07/10/2023 v/v cấp bổ sung kinh phí không tự chủ MSTB; 1089/QĐ - PGDĐT ngày 08/12/2023 V/v giảm dự toán không tự chủ; 1909/QĐ - PGDĐT ngày 15/12/2023 V/V cấp bổ sung kinh phí tự chủ; QĐ số 1925/QĐ-PGDĐT ngày 21/12/2023 V/V cấp bổ sung kinh phí tự chủ;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-THPĐA ngày 10/01/2024 của trường Tiểu học Phương Đông A về việc công bố công khai dự toán thu - chi NSNN 6 tháng cuối năm, năm 2023.

Hôm nay, vào hồi 8h00' ngày 10/01/2024, tại trường Tiểu học Phương Đông A.

1. Thành phần:

- | | |
|---|-------------------------------|
| - Toàn bộ CB - GV - NV nhà trường: 25/27 đ/c (2 đ/c nghỉ thai sản) | |
| - Chủ trì: Đ/c Hoàng Thị Nhung | - Chức vụ: Hiệu trưởng |
| - Đại diện Công đoàn: Đ/c Trần Thu Hà | - Chức vụ: Chủ tịch công đoàn |
| - Đại diện Ban TTND: Đ/c Đoàn Thị Duyên | - Trưởng ban TTND |
| - Đại diện tổ Tài chính: Đ/c Trần Thị Trang | - Chức vụ: Kế toán |
| - Người ghi biên bản: Hoàng Thị Việt Nga | - Chức vụ: Thư ký |

2. Nội dung:

2.1. Tiến hành niêm yết công khai dự toán thu - chi NSNN 6 tháng cuối năm năm 2023 của trường Tiểu học Phương Đông A (kèm theo bản dự toán thu - chi ngân sách 6 tháng cuối năm năm 2023 của trường Tiểu học Phương Đông A).

2.2. Thời gian niêm yết: Kể từ ngày 10/01/2024 đến hết ngày 10/04/2024

2.3. Địa điểm niêm yết: Tại bảng thông báo của trường Tiểu học Phương Đông A, phường Phương Đông, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

3. Trong thời gian niêm yết nếu tổ chức, cá nhân nào có ý kiến về nội dung dự toán thu - chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2023 của trường Tiểu học Phương Đông A, đề nghị gửi kiến nghị về Trường (qua đ/c Hoàng Thị Nhung - Chức vụ: Hiệu trưởng SĐT: 0906159226) để giải quyết theo quy định.

Đề nghị bộ phận Bảo vệ của trường thực hiện việc bảo đảm an toàn dự toán thu - chi NSNN 6 tháng cuối năm, năm 2023 của trường Tiểu học Phương Đông A từ khi niêm yết đến khi kết thúc niêm yết.

Việc tiến hành niêm yết công khai được kết thúc vào hồi 8h45' cùng ngày.

Biên bản được lập thành 02 (hai) bản để lưu hồ sơ tại trường và công khai.

THƯ KÝ TRƯỞNG BAN TTND KẾ TOÁN

ĐBBCH CHỦ TRÌ
CÔNG ĐOÀN



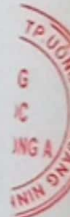
Hoàng T. Việt Nga

Đoàn Thị Duyên

Trần Thị Trang

Trần Thu Hà

Hoàng Thị Nhung



Đơn vị: Trường TH Phương Đông A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 622

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Uông Bí, ngày 10 tháng 01 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM, NĂM 2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trường tiểu học Phương Đông A công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước 6 tháng cuối năm 2023 như sau:

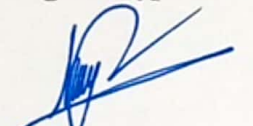
ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Thực hiện quý 6 tháng cuối/năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				0
I	Tổng số thu				
1	Số thu phí, lệ phí				
2	Thu hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ		-		
2.1			-		
II	Chi từ nguồn thu được để lại				
1	Số chi phí, lệ phí				
2	Chi hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ		-		
2.1			-		
3	Thu sự nghiệp khác				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4.545.418.812	2.051.947.525	0,451	
I	Nguồn ngân sách trong nước	4.545.418.812	2.051.947.525	0,451	
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.931.011.712	2.012.461.895	0,512	
1.1.1	Các nhiệm vụ phục vụ cho giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp khác		2.012.461.895		
	Tiền lương		903.760.400		
	Lương theo ngạch, bậc		838.235.400		
	Lương hợp đồng theo chế độ		65.525.000		
	Phụ cấp lương		426.829.615		
	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc		426.829.615		
	Học bổng và hỗ trợ khác cho học sinh, sinh viên, cán bộ đi học		0		
	Các khoản hỗ trợ khác		0		
	Phúc lợi tập thể		4.225.000		
	Chi khác		4.225.000		
	Các khoản đóng góp		241.006.843		
	Bảo hiểm xã hội		179.451.223		
	Bảo hiểm y tế		30.763.067		
	Kinh phí công đoàn		20.538.199		
	Bảo hiểm thất nghiệp		10.254.354		
	Các khoản thanh toán khác cho cá nhân		8.550.000		
	Chi khác		8.550.000		
	Thanh toán dịch vụ công cộng		21.456.506		
	Tiền điện		14.992.906		
	Tiền nước		2.863.600		
	Tiền Vệ sinh môi trường		3.600.000		
	Vật tư văn phòng		64.121.433		
	Văn phòng phẩm		22.074.000		

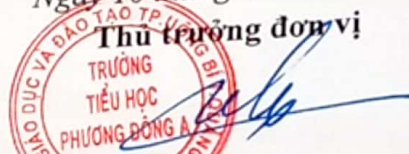
Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Thực hiện quý 6 tháng cuối/năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
	Mua sắm CCDC VP		37.247.433		
	Vật tư văn phòng khác		4.800.000		
	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc		5.820.334		
	Cước phí điện thoại (không bao gồm khoản điện thoại), thuê bao đường điện thoại, fax		62.334		
	Thuê bao kênh vệ tinh, thuê bao cáp truyền hình, cước phí Internet, thuê đường truyền mạng		3.258.000		
	Sách, báo, tạp chí thư viện		0		
	Tuyên truyền quảng cáo		2.500.000		
	Hội Nghị		4.985.000		
	In, mua tài liệu		160.000		
	Các khoản thuê mướn khác		3.180.000		
	Chi phí khác		1.645.000		
	Tuyên truyền quảng cáo		2.500.000		
	Công tác phí		11.120.000		
	Tiền vé máy bay, tàu, xe		1.120.000		
	Phụ cấp công tác phí		800.000		
	Tiền thuê phòng ngủ		5.000.000		
	Khoản công tác phí		4.200.000		
	Thuê mướn trong nước		63.475.000		
	Phương tiện vận chuyển		0		
	Thuê lao động trong nước		63.475.000		
	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng		17.820.000		
	Nhà cửa		2.700.000		
	Các thiết bị công nghệ thông tin		5.080.000		
	Tài sản và thiết bị văn phòng				
	Đường điện cấp thoát nước		10.040.000		
	Tài sản và công trình hạ tầng khác				
	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng		220.162.000		
	Đồng phục, trang phục bảo hộ lao động		2.000.000		
	Chi phí hoạt động nghiệp vụ chuyên ngành				
	Chi khác		218.162.000		
	Chi khác		19.129.764		
	Chi các khoản phí và lệ phí				
	Chi các khoản khác		19.129.764		
1.1.2	Quản lý nhà nước				
	Tiền lương				
	Phụ cấp lương				
	Các khoản đóng góp				
	Thanh toán dịch vụ công cộng				
	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc				
	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng				
	Chi khác				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	614.407.100	39.485.630	0,06	
1.2.1	Các nhiệm vụ phục vụ cho giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp khác		8.467.630		
	Phụ cấp lương		8.467.630		
	Phụ cấp dạy hs khuyết tật		8.467.630		
	Chi về công tác người có công với cách mạng		4.200.000		
	Trợ cấp ưu đãi học tập		4.200.000		
	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc		7.418.000		
	Phim ảnh, ấn phẩm truyền thông, sách, báo, tạp chí thư viện		7.418.000		

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Thực hiện quý 6 tháng cuối/năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng		19.400.000		
	Chi khác		19.400.000		
	Chi Khác				
1.1.2	Quản lý nhà nước				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ		0		
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	KP không thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm				

Người lập biểu


Trần Thị Trang

Ngày 10 tháng 01 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị

Hoàng Thị Nhung

